



TRACODI

Số: 210/2022/CV-TCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2022  
Ho Chi Minh City, July 29th, 2022

## CÔNG BỐ THÔNG TIN DISCLOSURE OF INFORMATION

**Kính gửi/To:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Security Commission*  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

Tên tổ chức/ *Organization name:* Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải/ *Transport and Industry Development Investment Joint Stock Company*

Mã chứng khoán/ *Securities Symbol:* TCD

Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:* 89 Cách Mạng Tháng Tám, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM/  
*89 Cach Mang Thang Tam, Ben Thanh Ward, District 1, Ho Chi Minh City*

Điện thoại/ *Tel:* (84 28) 38330314 - 38330315 - 38330316 Fax: (84 28) 38330317

Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by:* Ông (Mr.) Bùi Thiện Phương Đông

Chức vụ/ *Position:* Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng Giám đốc/ *Legal representative and Chief Executive Officer.*

Loại thông tin công bố:  định kỳ  24h  bất thường  theo yêu cầu  
*Information disclosure type:*  *Periodic*  *24 hours*  *Irregular*  *On demand*

### Nội dung thông tin công bố/ *Content of Information disclosure:*

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải công bố thông tin báo cáo kiểm toán sử dụng vốn trái phiếu chuyển đổi 250 tỷ đồng/ *Transport and Industry Development Investment Joint Stock Company announces the reviewed statement on the convert convertible bonds of VND 250 billion.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại website/ *This information published on the Company website at <http://www.tracodi.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>.*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.*

### Nơi nhận/ *Recipients:*

- Như trên/ *As above;*
- Lưu: HĐQT, P. HTKD/  
*Archive BSD, IRD.*

### NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/ LEGAL REPRESENTATIVE

TỔNG GIÁM ĐỐC/  
CHIEF EXECUTIVE OFFICER



Bùi Thiện Phương Đông





**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN & KIỂM TOÁN PHÍA NAM**  
SOUTHERN AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES COMPANY LIMITED (AASCS)

## **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VÀ VẬN TẢI**

Báo cáo về việc sử dụng vốn thu được từ nguồn phát hành Trái phiếu chuyển đổi  
cho nhà đầu tư từ ngày 23/01/2021 đến ngày 20/07/2022

**ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

## MỤC LỤC

<u>Nội dung</u>	<u>Trang</u>
1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	03 - 05
2. Báo cáo về các phát hiện thực tế của kiểm toán độc lập	06 - 07
3. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn	08 - 18

01172  
CÔNG T  
TNHH  
VỤ TƯ  
NH KẾ  
KIỂM T  
HÀ NAI  
PHỐ

0482  
CÔNG T  
CỔ PH  
TƯ PHÁ  
CÔNG NGH  
VẬN  
7-TP.



## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Công Nghiệp Vận Tải trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tình hình Sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi cho nhà đầu tư từ ngày 23/01/2021 đến ngày 20/07/2022.

### **THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp và Vận Tải được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300482393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/05/2007 và thay đổi lần thứ 22 ngày 31/05/2022. Trong đó:

- Vốn điều lệ: 2.244.183.040.000 đồng.
- Mã Cổ Phiếu: TCD.
- Địa chỉ trụ sở chính: 89 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Hoạt động kinh doanh chính: Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, công trình công ích, công trình kỹ thuật dân dụng khác; Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; Bán buôn thực phẩm; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn gạo; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống; Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác; Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ ô tô con; Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và phế phẩm vệ sinh; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất bột giấy, giấy và bìa; Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ, sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện; Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác; Sản xuất đồ gỗ xây dựng; Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác; Sản xuất thảm, chăn đệm; Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép; Sản xuất, truyền tải và phân phối điện; Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Dịch vụ hỗ trợ giáo dục; Vận tải hành khách đường bộ khác; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; Điều hành tour du lịch; Giáo dục khác chưa được phân vào đâu; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Lắp đặt hệ thống điện; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng; Sửa xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ; Kinh doanh dịch vụ giới thiệu sản phẩm quảng cáo đến công chúng; Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; Cho thuê xe có động cơ; Khai thác gỗ; Đại lý ô tô và xe có động cơ khác; Khai thác quặng kim loại; Khai thác quặng uranium và quặng thorium; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; Lập trình máy vi tính; Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan; Công nghệ thông tin; Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô, mô tô, xe máy và có động cơ khác; Bán mô tô, xe máy; Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và các xe có động cơ khác; Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu; Đại lý, môi giới, đấu giá; Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; Hoạt động tư vấn quản lý. Khai thác đá; Chế biến đá xây dựng; Sản xuất vật liệu xây dựng; Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa; Vận tải bốc xếp hàng hóa đường bộ.

### **THÀNH VIÊN BAN QUẢN TRỊ**

Các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty đến ngày lập báo cáo này:

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Ông	NGUYỄN THANH HÙNG	Chủ tịch
Bà	LÊ THỊ MAI LOAN	Phó Chủ tịch HĐQT Thứ 1
Ông	BÙI THÀNH LÂM	Phó Chủ tịch HĐQT Thứ 2
Ông	BÙI THIÊN PHƯƠNG ĐÔNG	Thành Viên
Ông	PHẠM ĐĂNG KHOA	Thành Viên
Bà	HUỲNH THỊ KIM TUYẾN	Thành Viên
Ông	MORISHIMA KENJI	Thành Viên độc lập
Ông	TOMAS SVEN JAEHNIG	Thành Viên độc lập
Ông	TAN BO QUAN, ANDY	Thành Viên độc lập

### **BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ông	BÙI THIÊN PHƯƠNG ĐÔNG	Tổng Giám đốc
Ông	THÂN THẾ HANH	Phó Tổng Giám đốc
Ông	NGUYỄN ĐỨC THÁI	Phó Tổng Giám đốc
Ông	ĐẶNG NGỌC SÁNG	Phó Tổng Giám đốc
Ông	PHẠM THANH SƠN	Phó Tổng Giám đốc
Bà	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	Phó Tổng Giám đốc
Ông	NGUYỄN VĂN BẮC	Giám Đốc Tài Chính
Ông	NGUYỄN VIỆT ĐOÀN	Kế Toán Trưởng

### **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

Ông	NGUYỄN THANH HÙNG	Chủ tịch HĐQT
Ông	BÙI THIÊN PHƯƠNG ĐÔNG	Tổng Giám đốc





**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tình hình Sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi cho nhà đầu tư từ ngày 23/01/2021 đến ngày 20/07/2022 theo Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công Nghiệp và Vận Tải số 05/2020/NQ-ĐHCĐ-TCD ngày 23/10/2020; các Nghị Quyết Hội đồng Quản trị số 31/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 24/07/2020 V/v Triển khai phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi; Nghị Quyết số 41/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 17/09/2020 V/v Thông qua điều chỉnh một số nội dung phương án chi tiết tại Nghị Quyết số 31/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 24/07/2020, Nghị Quyết số 48/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 23/10/2020 V/v Thông qua điều chỉnh bổ sung phương án Phát hành Trái phiếu; Nghị Quyết số 57/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 25/11/2020 V/v Thông qua điều chỉnh Phương án sử dụng tiền thu từ đợt phát hành đã thông qua tại Nghị Quyết số 48/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 23/10/2020; Nghị Quyết số 33/2021/NQ-HĐQT-TCD ngày 02/07/2021 V/v điều chỉnh mục đích sử dụng vốn trong đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ 350 tỷ đồng năm 2021 và phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi 250 tỷ đồng năm 2021.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn thu được từ nguồn phát hành Trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi theo Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông của Công ty TRACODI số 05/2020/NQ-ĐHCĐ-TCD ngày 23/10/2020; và các Nghị quyết Hội đồng Quản trị hướng dẫn kèm theo, tuân thủ luật doanh nghiệp, luật chứng khoán, các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý khác có liên quan.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 07 năm 2022*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VÀ VẬN TẢI**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**BÙI THIÊN PHƯƠNG ĐÔNG**

11  
ÔNG T  
CỔ PH  
TƯ PH  
NG N  
VẬN T  
PH

04823  
ÔNG T  
CỔ PH  
TƯ PH  
NG N  
VẬN T  
1-TP. HỒ



Số: 480 /BCKT/TV/2022/AASCS

## BÁO CÁO VỀ CÁC PHÁT HIỆN THỰC TẾ

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VÀ VẬN TẢI**

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục thỏa thuận trước đối với Công ty Cổ phần Đầu tư Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận Tải được trình bày kèm theo về thông tin trong Báo cáo tình hình Sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi cho nhà đầu tư từ ngày 23/01/2021 đến ngày 20/07/2022 lập ngày 21/07/2022.

Công việc của chúng tôi được thực hiện phù hợp với chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 4400 “Hợp đồng thực hiện các thủ tục thỏa thuận trước đối với thông tin tài chính”. Các thủ tục được thực hiện chỉ nhằm hỗ trợ Quý Công ty trong việc đánh giá tính phù hợp của kết quả sử dụng vốn thu được nêu trên và được tóm tắt như sau:

1. Thu thập Báo cáo tình hình Sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi cho nhà đầu tư từ ngày 23/01/2021 đến ngày 20/07/2022 căn cứ theo những văn bản:
  - Nghị Quyết ĐHCĐ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận Tải số 05/2020/NQ-ĐHCĐ-TCD ngày 23/10/2020;
  - Nghị Quyết Hội đồng Quản trị số 31/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 24/07/2020 V/v Triển khai phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi;
  - Nghị Quyết số 41/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 17/09/2020 V/v Thông qua điều chỉnh một số nội dung phương án chi tiết tại NQ số 31/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 24/07/2020;
  - Nghị Quyết số 48/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 23/10/2020 V/v Thông qua điều chỉnh bổ sung phương án Phát hành Trái phiếu;
  - Nghị Quyết số 57/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 25/11/2020 V/v Thông qua điều chỉnh Phương án sử dụng tiền thu từ đợt phát hành đã thông qua tại Nghị Quyết số 48/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 23/10/2020;
  - Nghị Quyết số 33/2021/NQ-HĐQT-TCD ngày 02/07/2021 V/v điều chỉnh mục đích sử dụng vốn trong đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ 350 tỷ đồng năm 2021 và phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi 250 tỷ đồng năm 2021.
  - Công văn 7484/UBCK-QLCB ngày 22/12/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước V/v chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp Và Vận Tải.
  - Công văn 319/UBCK-QLCB ngày 28/01/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước V/v nhận được báo cáo kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp Và Vận Tải.
2. Xem xét tình hình thực hiện và mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi theo các Nghị quyết của Đại Hội Cổ Đông, Hội đồng Quản trị nêu trên của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp Và Vận Tải.
3. Thực hiện kiểm tra các chứng từ thu chi của ngân hàng sử dụng vốn như các ủy nhiệm chi, hợp đồng thỏa thuận và các chứng từ pháp lý khác có liên quan từ ngày 23/01/2021 đến ngày 20/07/2022.

Chúng tôi báo cáo về các phát hiện thực tế như sau:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tình hình Sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu riêng lẻ chuyên đổi cho nhà đầu tư từ ngày 23/01/2021 đến ngày 20/07/2022 theo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông số 05/2020/NQ-ĐHCD-TCD ngày 23/10/2020 và các Nghị quyết Hội Đồng Quản trị có liên quan của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công Nghiệp Vận Tài đã phản ánh phù hợp các mục đích sử dụng vốn theo các Nghị quyết nêu trên, phù hợp với chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo này của chúng tôi chỉ sử dụng cho mục đích Báo cáo cho Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán” và không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 07 năm 2022

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH  
KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)**

**Phó Tổng Giám Đốc**



**LÊ ĐÌNH ÁI**

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề  
Kiểm toán số: 3770-2018-142-1

**Kiểm Toán Viên**

**NGUYỄN VŨ**

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề  
Kiểm toán số: 0699-2018-142-1





## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN**

**Từ ngày 23/01/2021 đến ngày 20/07/2022 từ nguồn vốn thu được từ nguồn chào bán Trái phiếu riêng lẻ chuyên đổi cho nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Công Nghiệp và Vận Tải**

### **I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp và Vận Tải được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300482393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/05/2007 và thay đổi lần thứ 22 ngày 31/05/2022. Trong đó:

- Vốn điều lệ : 2.244.183.040.000 đồng.
- Mã Cổ Phiếu : TCD
- Địa chỉ trụ sở chính: 89 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Hoạt động kinh doanh chính: Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, công trình công ích, công trình kỹ thuật dân dụng khác; Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; Bán buôn thực phẩm; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn gạo; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống; Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác; Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ ô tô con; Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và phế phẩm vệ sinh; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất bột giấy, giấy và bìa; Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ, sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện; Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác; Sản xuất đồ gỗ xây dựng; Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác; Sản xuất thảm, chăn đệm; Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép; Sản xuất, truyền tải và phân phối điện; Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Dịch vụ hỗ trợ giáo dục; Vận tải hành khách đường bộ khác; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; Điều hành tour du lịch; Giáo dục khác chưa được phân vào đâu; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Lắp đặt hệ thống điện; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng; Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ; Kinh doanh dịch vụ giới thiệu sản phẩm quảng cáo đến công chúng; Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; Cho thuê xe có động cơ; Khai thác gỗ; Đại lý ô tô và xe có động cơ khác; Khai thác quặng kim loại; Khai thác quặng uranium và quặng thorium; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;

01172  
CÔNG TY  
TNHH  
VỤ TƯ  
LĨNH KẾ  
KIỂM TC  
HÀ NAM  
-TP. HỒ

8239  
CÔNG TY  
PHÁ  
PHÁT  
CÔNG NGHIỆP  
VẬN T  
-TP. H



- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; Lập trình máy vi tính; Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan; Công nghệ thông tin; Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô, mô tô, xe máy và có động cơ khác; Bán mô tô, xe máy; Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và các xe có động cơ khác; Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu; Đại lý, môi giới, đấu giá; Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; Hoạt động tư vấn quản lý. Khai thác đá; Chế biến đá xây dựng; Sản xuất vật liệu xây dựng; Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa; Vận tải bốc xếp hàng hóa đường bộ.

## **II. CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và các văn bản hướng dẫn, bổ sung, sửa đổi khác có liên quan.

### **2. Nguyên tắc ghi nhận vốn điều lệ**

Vốn điều lệ là số vốn được các cổ đông góp vốn thống nhất ghi vào Điều lệ hoạt động của Công ty. Công ty phải tổ chức hạch toán chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu theo từng nguồn hình thành vốn và theo dõi chi tiết cho từng tổ chức, từng cá nhân tham gia góp vốn.

Công ty không được ghi nhận vốn góp theo vốn điều lệ trên giấy phép đăng ký kinh doanh. Khoản vốn góp huy động, nhận từ các chủ sở hữu luôn được ghi nhận theo số thực góp, tuyệt đối không ghi nhận theo số cam kết sẽ góp của các chủ sở hữu. Trường hợp nhận vốn góp bằng tài sản phi tiền tệ thì công ty phải ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại ngày góp vốn.

Việc nhận vốn góp bằng các loại tài sản vô hình như bản quyền, quyền khai thác, sử dụng tài sản, thương hiệu, nhãn hiệu... chỉ được thực hiện khi có quy định cụ thể của pháp luật hoặc cơ quan có thẩm quyền cho phép. Khi pháp luật chưa có quy định cụ thể về vấn đề này, các giao dịch góp vốn bằng nhãn hiệu, thương hiệu được ghi nhận như việc đi thuê tài sản hoặc nhượng quyền thương mại.

Khi giấy phép đầu tư quy định vốn điều lệ của doanh nghiệp được xác định bằng ngoại tệ tương đương với một số lượng tiền Việt Nam Đồng, việc xác định phần vốn góp của nhà đầu tư bằng ngoại tệ (thừa, thiếu, đủ so với vốn điều lệ) được căn cứ vào số lượng ngoại tệ đã thực góp, không xem xét tới việc quy đổi ngoại tệ ra Việt Nam Đồng theo giấy phép đầu tư.

Trường hợp doanh nghiệp ghi sổ kế toán, lập và trình bày Báo cáo tài chính bằng Việt Nam Đồng, khi nhà đầu tư góp vốn bằng ngoại tệ theo tiến độ, kế toán phải áp dụng tỷ giá giao dịch thực tế tại từng thời điểm thực góp để quy đổi ra Việt Nam Đồng và ghi nhận vào vốn đầu tư của chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần (nếu có).

Trong quá trình hoạt động, không được đánh giá lại số dư Vốn điều lệ có gốc ngoại tệ.



### **III. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN**

#### **1. Cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn**

Báo cáo tình hình Sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi cho nhà đầu tư từ ngày 23/01/2021 đến ngày 20/07/2022 được lập trên các chứng từ pháp lý, các số liệu sổ sách, báo cáo tài chính; tuân thủ luật kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán cũng như các quy định pháp lý khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo sử dụng vốn.

Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị của Công ty bao gồm:

- Nghị Quyết ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp và Vận Tải số 05/2020/NQ-ĐHĐCĐ-TCD ngày 23/10/2020;
- Nghị Quyết Hội đồng Quản trị số 31/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 24/07/2020 V/v Triển khai phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi;
- Nghị Quyết số 41/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 17/09/2020 V/v Thông qua điều chỉnh một số nội dung phương án chi tiết tại NQ số 31/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 24/07/2020;
- Nghị Quyết số 48/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 23/10/2020 V/v Thông qua điều chỉnh bổ sung phương án Phát hành Trái phiếu;
- Nghị Quyết số 57/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 25/11/2020 V/v Thông qua điều chỉnh Phương án sử dụng tiền thu từ đợt phát hành đã thông qua tại Nghị Quyết số 48/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 23/10/2020;
- Nghị Quyết số 33/2021/NQ-HĐQT-TCD ngày 02/07/2021 V/v điều chỉnh mục đích sử dụng vốn trong đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ 350 tỷ đồng năm 2021 và phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi 250 tỷ đồng năm 2021;
- Công văn 7484/UBCK-QLCB ngày 22/12/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước V/v chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải;
- Công văn 319/UBCK-QLCB ngày 28/01/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước V/v nhận được báo cáo kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu, thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền chi của Công ty.

#### **2. Mục đích sử dụng báo cáo**

Báo cáo này của Công ty chỉ được lập và sử dụng để báo cáo tình hình sử dụng vốn theo phương án được thông qua theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2020 và các Nghị Quyết Hội đồng Quản trị nêu trên của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công Nghiệp và Vận tải.

**IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN**

Phương án sử dụng nguồn vốn Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ sau phát hành đã được thông qua tại Nghị Quyết ĐHCĐ của Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp và Vận Tải số 05/2020/NQ-ĐHCĐ-TCD ngày 23/10/2020 và các Nghị quyết Hội đồng Quản trị có liên quan về việc thông qua, điều chỉnh phương án sử dụng vốn sau phát hành.

Theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 33/2021/NQ-HĐQT-TCD ngày 02/07/2021, tổng số vốn thu được sau khi phát hành cổ phiếu được sử dụng cho các mục đích sau:

STT	Mục đích sử dụng	Số tiền theo phương án được ĐHCĐ thông qua	Số tiền theo phương án điều chỉnh tại Nghị quyết HĐQT số 33/2021/NQ-HĐQT-TCD ngày 02/07/2021
<b>I</b>	<b>Dự án bất động sản</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>14.141.225.451</b>
1	Dự án Biệt thự, khách sạn cao cấp Vạn Đạt	100.000.000.000	14.141.225.451
<b>II</b>	<b>Bổ sung nguồn vốn thực hiện các dự án xây dựng, dự án năng lượng mặt trời, dự án hạ tầng</b>	<b>150.000.000.000</b>	<b>111.000.000.000</b>
1	Dự án Malibu Hội An	126.419.241.974	94.021.749.258
2	Dự án biệt thự và chung cư kết hợp thương mại – dịch vụ, văn phòng, khách sạn	23.580.758.036	16.978.250.742
<b>III</b>	<b>Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (bao gồm nhưng không giới hạn các khoản chi cho mục đích sử dụng vốn mục I, II)</b>		<b>124.858.774.549</b>
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>250.000.000.000</b>

011725  
 CÔNG TY  
 TNHH  
 TƯ TƯ  
 HÌNH KẾ  
 KIỂM TỐ  
 PHÍA NAM  
 T.P.H.C

93  
 CÔNG TY  
 TƯ TƯ  
 HIỆP  
 TÀI  
 HỒ C



## **V. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU**

Thực hiện theo Nghị Quyết ĐHCĐ của Công ty số 05/2020/NQ-ĐHCĐ-TCD ngày 23/10/2020; Nghị Quyết số 41/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 17/09/2020, Nghị Quyết số 57/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 25/11/2020; Nghị Quyết số 48/2020/NQ-HĐQT-TCD ngày 23/10/2020 Công ty đã phát hành Trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi với giá trị là 250 tỷ đồng cho cổ đông chiến lược. Chi tiết như sau:

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải.
2. Tên trái phiếu : Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải.
3. Mã trái phiếu : TCD-CB2020.
4. Loại trái phiếu : Trái phiếu chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền.
5. Mệnh giá trái phiếu : 1.000.000 đồng /trái phiếu.
6. Giá bán dự kiến : 1.000.000 đồng /trái phiếu.
7. Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán : 250.000 trái phiếu.
8. Thời hạn trái phiếu : 03 năm.
9. Lãi suất : 6%/năm.
10. Kỳ trả lãi : 01 năm /lần kể từ ngày phát hành.
11. Ngày phát hành : 22/01/2021.
12. Ngày bắt đầu đợt chào bán : từ ngày 29/12/2020.
13. Ngày kết thúc đợt chào bán : 22/01/2021.
14. Thời hạn đăng ký mua : từ ngày 29/12/2020 đến ngày 19/03/2021.
15. Ngày thanh toán tiền mua trái phiếu : 22/01/2021.
16. Ngày kết thúc chuyển giao trái phiếu : 22/01/2021.

## **VI. KẾT QUẢ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CHUYỂN ĐỔI**

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối : 250.000 trái phiếu.
2. Tổng số tiền thu từ việc bán trái phiếu : 250.000.000.000 đồng.
3. Tổng chi phí : 176.000.000 đồng.
  - + Phí tư vấn phát hành : 110.000.000 đồng.
  - + Phí lưu ký trái phiếu : 66.000.000 đồng.
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán : 249.824.000.000 đồng.

**VII. DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI /TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN RIÊNG LẺ**

STT	Tên nhà đầu tư	Số giấy CMND/ Thẻ CCCD hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số lượng trái phiếu dự kiến phân phối	Giá trị trái phiếu đã phân phối (Đồng)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios	0311656641	250.000	250.000.000.000	

**VIII. BÁO CÁO VỀ VIỆC SỬ DỤNG VỐN THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH**

Đến ngày 20/07/2022, Công ty đã giải ngân số vốn được huy động nêu trên theo nội dung các Nghị quyết như trên như sau:

I./ Vốn huy động từ đợt phát hành Trái phiếu: 250.000.000.000 đồng

II./ Số tiền đã giải ngân theo mục đích sử dụng vốn được duyệt: 250.000.000.000 đồng

III./ Nguồn vốn còn lại chưa giải ngân đến 20/07/2022 (I) – (II): 0 đồng





**BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THỰC TẾ TẠI NGÀY 11/03/2022**

Đơn vị tính: đồng

STT	Mục đích sử dụng	Số tiền theo phương án được ĐHCĐ, HĐQT thông qua	Số tiền thực tế đã sử dụng	Chênh lệch còn lại
1	2	3	4	5 = 3-4
<b>I</b>	<b>Dự án bất động sản</b>	<b>14.141.225.451</b>	<b>14.141.225.451</b>	<b>-</b>
1	Dự án Biệt thự, khách sạn cao cấp Vạn Đạt	14.141.225.451	14.141.225.451	-
<b>II</b>	<b>Bổ sung nguồn vốn thực hiện các dự án xây dựng, dự án năng lượng mặt trời, dự án hạ tầng</b>	<b>111.000.000.000</b>	<b>111.000.000.000</b>	<b>-</b>
1	Dự án Malibu Hội An	94.021.749.258	94.021.749.258	-
2	Dự án biệt thự và chung cư kết hợp thương mại – dịch vụ, văn phòng, khách sạn	16.978.250.742	16.978.250.742	-
<b>III</b>	<b>Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (bao gồm nhưng không giới hạn các khoản chi cho mục đích sử dụng vốn mục I, II)</b>	<b>124.858.774.549</b>	<b>124.858.774.549</b>	<b>-</b>
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>-</b>

1729-C  
 NG TY  
 NHH  
 U TƯ VÀ  
 H KẾ T C  
 M TOÁN  
 A NAM  
 P HỒ C

**Ghi chú:** chi tiết các đợt giải ngân được trình bày trong phụ lục đính kèm

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 07 năm 2022

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VÀ VẬN TẢI**

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**BÙI THIÊN PHƯƠNG ĐÔNG**

2393  
 G TY  
 PHÂN  
 HÁT T  
 NGHIỆP  
 AN TÀI  
 TP. HỒ

**BÁO CÁO CHI TIẾT TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THỰC TẾ**  
TỪ NGÀY 23/01/2021 ĐẾN NGÀY 20/07/2022

Đơn vị tính : đồng

STT	Tên nhà cung cấp	Nội dung sử dụng vốn	Ngày thanh toán	Số tiền
A./	Thanh toán cho nhà thầu các Dự án			125.141.225.451
I./	Dự án Malibu			94.021.749.258
1	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	04/02/2021	5.000.000.000
2	CTCP Đầu Tư Xây Dựng Ricons	HĐTC-2018/020 ngày 15/10/2018	04/02/2021	3.248.223.364
3	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Tạm ứng theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	25/03/2021	13.446.773.120
4	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Tạm ứng theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	12/04/2021	16.553.226.880
5	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Thanh toán theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	02/07/2021	7.844.458.637
6	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Thanh toán theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	02/07/2021	344.378.538
7	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Tạm ứng theo PL06 của HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	08/07/2021	2.922.305.308
8	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Tạm ứng theo PL07 của HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	07/10/2021	286.093.081
9	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Thanh toán HSTT đợt 04 theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	29/10/2021	4.049.747.489
10	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Tạm ứng theo PL08 của HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	29/10/2021	5.278.854.135
11	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Tạm ứng theo PL10 của HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	13/01/2022	686.378.101
12	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Thanh toán HSTT đợt 05 theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	14/01/2022	4.677.130.331
13	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Thanh toán HSTT đợt 05 theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	27/01/2022	1.051.939.373
14	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Thanh toán HSTT đợt 05 theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	28/04/2022	2.726.774.198
15	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Tạm ứng theo PL11 của HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	13/05/2022	1.394.201.956
16	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Thanh toán HSTT đợt 06 theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	13/05/2022	4.809.126.207
17	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Tạm ứng theo PL12 của HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	20/07/2022	1.021.068.061
18	Công ty TNHH Mai Tiến Thành	Thanh toán HSTT đợt 07 theo HĐ 2508/2020/HĐTC/TCD-MTT ngày 25/08/2020	20/07/2022	6.821.685.355
19	Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Ricons	HĐTC-2018/020 ngày 15/10/2018	30/09/2021	5.900.000.000
20	Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Ricons	HĐTC-2018/020 ngày 15/10/2018	02/11/2021	5.959.385.124



## BÁO CÁO CHI TIẾT TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THỰC TẾ

TỪ NGÀY 23/01/2021 ĐẾN NGÀY 20/07/2022

Đơn vị tính : đồng

STT	Tên nhà cung cấp	Nội dung sử dụng vốn	Ngày thanh toán	Số tiền
<b>II./</b>	<b>Dự án KingCrown Thảo Điền</b>			<b>16.978.250.742</b>
1	CTCP Đầu Tư Phát Triển Phố Đông	Hợp đồng số 02/2019/HĐTC/TRACODI-PĐ ngày 09/05/2019; PL HĐ số 02/2019/HĐTC/TRACODI-PĐ-PL01 ngày 04/05/2019	04/02/2021	6.274.952.716
2	CTCP Đầu Tư Phát Triển Phố Đông	Thanh toán theo HĐ 05/2020/HĐTC/TCD-PĐ ngày 30/06/2020	13/04/2021	120.741.357
3	CTCP Đầu Tư Phát Triển Phố Đông	Thanh toán theo HĐ 05/2020/HĐTC/TCD-PĐ ngày 30/06/2020	29/04/2021	48.836.420
4	CTCP Đầu Tư Phát Triển Phố Đông	Thanh toán theo Hợp đồng số 02/2019/HĐTC/TRACODI-PĐ ngày 09/05/2019; PL HĐ số 02/2019/HĐTC/TRACODI-PĐ-PL01 ngày 04/05/2019	26/05/2021	5.280.758.077
5	CTCP Đầu Tư Phát Triển Phố Đông	Thanh toán theo Hợp đồng số 02/2019/HĐTC/TRACODI-PĐ ngày 09/05/2019; PL HĐ số 02/2019/HĐTC/TRACODI-PĐ-PL01 ngày 04/05/2019	08/06/2021	4.389.668.513
6	CTCP Đầu Tư Phát Triển Phố Đông	Thanh toán theo HĐ 04/2020/HĐTC/TCD-PĐ ngày 02/05/2020	26/05/2021	686.968.301
7	CTCP Đầu Tư Phát Triển Phố Đông	Thanh toán theo HĐ 04/2020/HĐTC/TCD-PĐ ngày 02/05/2020	08/06/2021	176.325.358
<b>III./</b>	<b>Dự án Capri Vạn Đạt</b>			<b>14.141.225.451</b>
1	Công ty TNHH Humi Việt Nam	HĐ 14/2020/HĐTV/TRACODI-HUNI ngày 18/08/2020	26/01/2021	1.296.358.000
2	Công ty TNHH Kỹ Thuật TM XD Xuân Đạt	HĐ 02/2020/HĐTC/TCD-XD ngày 12/10/2020	28/01/2021	83.896.120
3	Công ty CP Beegreen	HĐ 1902/2021/HĐKT/TCD-BEEGREEN ngày 19/02/21	09/03/2021	47.685.000
4	Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Và Dịch Vụ Vũ Sơn	HĐ 3012/2020/HĐTC/TCD-VS ngày 30/12/2020	11/03/2021	973.647.287
5	Công Ty Cổ Phần Địa Kỹ Thuật Xây Dựng QTNC	HĐ số 09/2021/HĐDV/QTNC-TRACODI ngày 23/02/2021	12/03/2021	28.065.000
6	Công Ty CP Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Và Phát Triển Thái Bình Dương	Thanh toán theo HĐ 1111/HĐKT.2020 ngày 19/11/2020 DA Vạn Đạt	26/05/2021	231.000.000
7	Công Ty CP Cửa Sunspace	Tạm ứng theo HĐ số 1005/2021/HĐTCLĐ/TCD-SUN ký ngày 13/05/2021 DA Casa Mũi Né	09/06/2021	272.969.866
8	Công Ty CP AHD Việt Nam	Tạm ứng theo HĐ 01/2021/HĐTC/TRACODI-AHDVN ngày 17/05/2021 DA Capri Vạn Đạt	18/06/2021	1.420.606.075
9	Công Ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Và Dịch Vụ Vũ Sơn	Tạm ứng theo PL01 của HĐ 3012/2020/HĐTC/TCD-VS ngày 30/12/2020 DA Vạn Đạt	30/06/2021	1.444.538.521





## BÁO CÁO CHI TIẾT TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THỰC TẾ

TỪ NGÀY 23/01/2021 ĐẾN NGÀY 20/07/2022

Đơn vị tính : đồng

STT	Tên nhà cung cấp	Nội dung sử dụng vốn	Ngày thanh toán	Số tiền
10	Công ty Cổ Phần Tracodi Trading & Consulting	Tạm ứng theo HĐ số 1005/2021/HĐTC/TCD-TCDDT ký ngày 10/05/2021 DA Vạn Đạt	30/06/2021	920.487.845
11	Công ty TNHH Huni Việt Nam	Thanh toán theo HĐ số 14/2020/HĐTV/TRACODI-HUNI ký ngày 18/08/2020 DA Vạn Đạt	30/06/2021	1.033.382.000
12	Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Và Dịch Vụ Vũ Sơn	Thanh toán Đ1 theo HĐ 3012/2020/HĐTC/TCD-VS ngày 30/12/2020 DA Vạn Đạt	30/06/2021	1.683.486.306
13	Công ty CP Tư Vấn Xây Dựng Ánh Sáng Phương Nam	Tạm ứng theo HĐ 1507/2021/HĐTVTK/TCD-SLCC/CAPRI ngày 15/07/2021 DA Vạn Đạt	04/08/2021	308.000.000
14	Công ty CP Tư Vấn Xây Dựng Ánh Sáng Phương Nam	Tạm ứng theo PL01 ngày 13/08/2021 của HĐ 1507/2021/HĐTVTK/TCD-SLCC/CAPRI ngày 15/07/2021 DA Vạn Đạt cho cty AS P.Nam	07/10/2021	298.280.000
15	Chi nhánh Công ty TNHH MTV Tổng Công Ty Thái Sơn - Công Ty Xây Lấp 394	Tạm ứng theo HĐ số 2909/2020/HĐTC/TRACODI-TS ngày 29/09/2020 cho cty Thái Sơn.XL 394 - cài tạo HT nội khu	29/10/2021	1.042.955.693
16	Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Và Dịch Vụ Vũ Sơn	Thanh toán Đ2 theo HĐ 3012/2020/HĐTC/TCD-VS ngày 22/07/2021 DA Vạn Đạt	04/11/2021	542.875.671
17	Công ty Cổ Phần Tracodi Trading & Consulting	Tạm ứng theo PL04 của HĐ số 1005/2021/HĐTC/TCD-TCDDT ngày 10/05/2021 - DA Vạn Đạt	17/11/2021	190.014.242
18	Công ty CP Cửa Suncspace	Tạm ứng theo HĐ 1005/2021/HĐTCLĐ/TCD-SUN ký ngày 13/05/2021 DA Vạn Đạt cho cty Suncspace	17/11/2021	127.601.517
19	Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Xây Dựng Điện Quân Trần	Tạm ứng theo HĐ 1711/2021/HĐTC/TCD-QT ngày 17/11/2021 DA Vạn Đạt cho cty Quân Trần	18/11/2021	116.889.960
20	Công ty CP AHĐ Việt Nam	Thanh toán đợt 1 theo HĐ 01/2021/HĐTC/TRACODI-AHĐVN ngày 17/5/2021 - DA Capri Phan Thiết	01/12/2021	1.000.137.397
21	Công ty CP Beegreen	Thanh toán Đ4, Đ5 theo HĐ 1902/2021/HĐKT/TCD-BEEGREEN ngày 19/02/21 DA Vạn Đạt	13/12/2021	66.759.000
22	Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Xây Dựng Điện Quân Trần	Thanh toán giá trị quyết toán theo HĐ 1707/2021/HĐTC/TCD-QT ngày 17/07/2021 DA Vạn Đạt	26/01/2022	206.465.389
23	Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Và Dịch Vụ Vũ Sơn	T/ toán giá trị QT theo HĐ số 3012/2020/HĐTC/TCD-Vũ Sơn ngày 30/12/2021, PL01, PL03- DA Vạn Đạt	26/01/2022	805.124.562



## BÁO CÁO CHI TIẾT TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THỰC TẾ

TỪ NGÀY 23/01/2021 ĐẾN NGÀY 20/07/2022

Đơn vị tính : đồng

STT	Tên nhà cung cấp	Nội dung sử dụng vốn	Ngày thanh toán	Số tiền
B./	Bổ sung Vốn lưu động cho hoạt động SXKD của Công ty			124.858.774.549
I./	TT Cho nhà thầu các Dự Án khác (02/07/2021 - 11/03/2022)			24.590.281.398
1	Công Ty CP Tư Vấn Xây Dựng Châu Xuân Phát	Thanh toán Đ8 theo HD số 01/2020/HĐTC/TCD- Châu Xuân Phát ngày 26/11/2020 DA Malibu Hội An	17/08/2021	29.045.500
2	Công ty Cổ Phần Tracodi Trading & Consulting	Tạm ứng theo HD 1507/2021/HĐMHH/TCD-TCDT ngày 15/07/2021 - DA Malibu Hội An v/v cc TB HeatPump	17/08/2021	1.188.250.000
3	Công ty Cổ Phần Tracodi Trading & Consulting	Thanh toán theo HD 2005/HĐMB/TCDT-TCD ngày 20/05/2021 DA Malibu vv mua máy lạnh Daikin	17/08/2021	3.970.000.000
4	Công ty Cổ Phần Tracodi Trading & Consulting	Thanh toán theo HD số 01/2020/HĐTCLĐ/TCD-TCDT ngày 03/03/2020 DA Malibu	18/08/2021	13.000.000.000
5	Công Ty TNHH TVTK Xây Dựng Dịch Vụ Ngô Gia Phát	Thanh toán GTQT theo HD 01/2021/HĐTC/TCD-NGP/SC2 ngày 07/06/21 - DA Sim City 2	18/08/2021	3.472.423.350
6	Công Ty Cổ Phần Tư Vấn TK & XD Nhân Việt	Thanh toán theo HD số 1/2021/HĐTV/TCD-NV ngày 04/01/2021 và PL05 ngày 10/05/2021 DA Cồn Bắp	18/08/2021	1.929.314.288
7	Công ty TNHH Humi Việt Nam	Thanh toán Đ2 theo HD số 03/2021/HĐTVTK/TCD-HUNI ngày 11/01/2021 DA Cồn Bắp	19/08/2021	1.001.248.260
II./	Chi phí phục vụ HĐ SXKD ( Tư 02/07/2021 - 11/03/2022 )			100.268.493.151
1	Ngân hàng TMCP Nam Á	Tất toán GNN 0521/2019/100-CV - NamABank - 100 tỷ KU 07	18/08/2021	100.268.493.151
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>250.000.000.000</b>

